

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

- 1. Nghề đào tạo: Tạo mẫu và chăm sóc sắc đẹp** **Mã nghề: 5810402**
- 2. Trình độ đào tạo: Trung cấp**
- 3. Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THCS trở lên**
- 4. Mục tiêu đào tạo:**

4.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo trình độ trung cấp ngành Tạo mẫu và chăm sóc sắc đẹp, yêu cầu người học sau khi tốt nghiệp phải có năng lực thực hiện được các công việc như: Chăm sóc da; Chăm sóc và tạo mẫu tóc; Chăm sóc và tạo mẫu móng; Trang điểm thẩm mỹ... Có khả năng ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc. Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm.

4.2. Mục tiêu cụ thể:

❖ Về kiến thức:

- Trình bày được những nội dung cơ bản nhất về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Nhận thức được những vấn đề về Quốc phòng - An ninh trong tình hình mới.
- Trình bày được những kiến thức lý thuyết cơ bản và thực tế về: Thẩm mỹ - Sắc đẹp; Quy trình, phương pháp chăm sóc da; Chăm sóc và tạo mẫu tóc, móng; Trang điểm; Khởi sự kinh doanh cơ sở làm đẹp.
- Phân tích, lựa chọn được biện pháp chăm sóc sắc đẹp phù hợp với đối tượng cụ thể.
- Có kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc ngành Tạo mẫu và chăm sóc sắc đẹp.

❖ Về kỹ năng:

- Sử dụng được các thiết bị thông dụng dùng trong ngành Tạo mẫu và chăm sóc sắc đẹp: Máy điện di, máy soi da, máy hấp dầu, đèn ánh sáng sinh học.

- Thực hiện thành thạo quy trình chăm sóc da, tóc, móng cơ bản.
- Thực hiện thành thạo các bước tự trang điểm, trang điểm cho người khác và hóa trang.
- Thiết kế, tạo mẫu được các kiểu tóc, móng thời trang và ấn tượng theo chủ đề hoặc theo sở thích.
- Sử dụng được các thuật ngữ chuyên môn bằng tiếng Anh trong giao tiếp, tự đánh giá được kết quả và chất lượng thực hiện công việc của cá nhân và của các thành viên trong nhóm làm việc.

❖ **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- Có khả năng độc lập thực hiện công việc và hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc về tạo mẫu và chăm sóc sắc đẹp.
- Có khả năng làm việc nhóm với vai trò người lãnh đạo hoặc thành viên của nhóm tạo mẫu và chăm sóc sắc đẹp. Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với nhóm khi thực hiện công việc được giao.
- Có khả năng thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau, sáng tạo để có những mẫu thiết kế đẹp, có giá trị cao.
- Tuân thủ các yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp: Tôn trọng sự khác biệt, tính đa dạng của các nền văn hóa khác nhau trong tạo mẫu, trung thực, không sao chép mẫu thiết kế của người khác.

4.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Nhân viên chăm sóc sắc đẹp trong các thẩm mỹ viện, spa.
- Nhân viên tư vấn sử dụng mỹ phẩm trong công ty kinh doanh mỹ phẩm, thiết bị ngành thẩm mỹ.
- Quản lý, kinh doanh cơ sở làm đẹp.

5. Khoá học: 2025 - 2027

6. Thời gian khoá học: 02 năm (từ 25/9/2025 đến 31/8/2027)

7. Thời gian học tập: 104 tuần, trong đó thời gian ôn, kiểm tra hết môn học, thời gian ôn, thi tốt nghiệp: 38 giờ.

a) Phân bổ thời gian học tập: Phương pháp dạy học trực tiếp

STT	Môn học	Tổng số (Giờ)	Lý thuyết (Giờ)	Thực hành (Giờ)	Kiểm tra (Giờ)	Kế hoạch giảng dạy				Ghi chú
						Năm 1		Năm 2		
						Học kỳ 1	Học kỳ 2	Học kỳ 1	Học kỳ 2	
1	Giáo dục chính trị	30	15	13	2	x				
2	Pháp luật	15	9	5	1		x			
3	Giáo dục thể chất	30	4	24	2		x			
4	Giáo dục quốc phòng và an ninh	45	21	21	3		x			
5	Tin học	45	15	29	1		x			
6	Tiếng Anh	90	30	56	4	x				
7	Vẽ mỹ thuật	75	15	58	2	x				
8	Thẩm mỹ học	45	44	0	1	x				
9	Vật liệu, dụng cụ, thiết bị làm đẹp	45	44	0	1		x			
10	Kiểm soát nhiễm khuẩn	30	29	0	1		x			
11	Chăm sóc da cơ bản	75	15	58	2	x				

STT	Môn học	Tổng số (Giờ)	Lý thuyết (Giờ)	Thực hành (Giờ)	Kiểm tra (Giờ)	Kế hoạch giảng dạy				Ghi chú
						Năm 1		Năm 2		
						Học kỳ 1	Học kỳ 2	Học kỳ 1	Học kỳ 2	
12	Chăm sóc da nâng cao	90	30	58	2			x		
13	Chăm sóc và tạo mẫu tóc cơ bản	75	15	58	2		x			
14	Kỹ thuật nhuộm và tạo mẫu tóc nâng cao	75	15	58	2			x		
15	Chăm sóc và tạo mẫu móng cơ bản	75	15	58	2		x			
16	Đắp móng gel và vẽ tạo hình móng	75	15	58	2			x		
17	Trang điểm cơ bản	75	15	58	2			x		
18	Trang điểm chuyên nghiệp	90	30	58	2				x	
19	Thực tập sản xuất	270		268	2				x	
20	Quản lý, kinh doanh cơ sở thẩm mỹ	45	15	28	2		x			
	Tổng cộng	1395	391	966	38					

b) Thi tốt nghiệp**❖ Đối với đào tạo theo phương thức niên chế:**

Người học phải học hết chương trình đào tạo của ngành Tạo mẫu và chăm sóc sắc đẹp có đủ điều kiện theo quy chế đào tạo trung cấp thì sẽ được dự thi tốt nghiệp

Stt	Nội dung thi tốt nghiệp	Dự kiến thời gian thi tốt nghiệp			Hình thức	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
		Thời gian ôn thi (giờ)	Thời gian thi (phút)	Kế hoạch thi (từ tháng 7/2027)			
1	Lý thuyết chuyên môn	05 giờ	60 phút	Tháng 7/2027	Trắc nghiệm	Thang điểm 10	
2	Thực hành nghề nghiệp	05 giờ	180 phút	Tháng 7/2027	Thực hành	Thang điểm 10	

❖ Đối với đào tạo theo phương thức tín chỉ:

Người học phải học hết chương trình đào tạo của ngành Tạo mẫu và chăm sóc sắc đẹp có đủ điều kiện theo quy chế đào tạo trung cấp thì sẽ được xét công nhận tốt nghiệp.

8. Thời gian khai giảng, bế giảng, nghỉ lễ, nghỉ hè và dự phòng: 26 tuần

9. Quyết định phê duyệt chương trình: Quyết định số 312/QĐ-TCKTKTNHC ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cánh về việc ban hành Chương trình đào tạo bậc Trung cấp ngành Tạo mẫu và chăm sóc sắc đẹp.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TP. ĐÀO TẠO - ĐBCL

TRƯỞNG KHOA

Bùi Hồng Phong

Nguyễn Thụy Thanh Thuận

Nguyễn Kha Ly

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Kế hoạch đào tạo là văn bản cụ thể hóa chương trình đào tạo, thể hiện toàn bộ thời gian, hoạt động của chương trình đào tạo; xác định thời điểm bắt đầu và kết thúc của mỗi học kỳ, năm học, khóa học; thời gian, thời lượng đào tạo các môn học, mô đun, tín chỉ phù hợp với chương trình đào tạo; thời gian đào tạo lý thuyết, thực hành, thực tập; kế hoạch và tổ chức các hoạt động thi, bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp (nếu có); thời gian thi hết môn học, mô đun, thi tốt nghiệp; thời gian nghỉ hè, lễ tết, khai giảng, bế giảng; thời gian học tập ngoại khóa và một số nội dung khác tùy theo từng ngành, nghề.

Kế hoạch đào tạo trình độ trung cấp được xây dựng vào đầu khoá học và được Hiệu trưởng phê duyệt và thông báo công khai cho giáo viên và học sinh vào thời điểm mở đầu của khoá học.

Phương pháp ghi

1. Mục 1; Mục 2; Mục 3; Mục số 4; Mục 5: Mục tiêu đào tạo ghi đúng như mục tiêu đào tạo trong chương trình dạy nghề trình độ trung cấp đã được phê duyệt.

2. Mục số 6: Quyết định thời gian tổ chức khoá học theo Quyết định của Hiệu trưởng phê duyệt tổ chức khoá học.

3. Mục số 7: Ghi rõ lịch học các môn học trong các học kỳ cụ thể trong toàn khoá cho từng nội dung sao cho không trùng lặp. Khoa chuyên môn phối hợp Phòng Đào tạo - Đảm bảo chất lượng thực hiện.

4. Các Mục 8 và Mục 9: Khoa chuyên môn phối hợp Phòng Đào tạo - Đảm bảo chất lượng thực hiện.